

Số: 04/2019/QĐST- DS

Tương Dương, ngày 23 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2018/TLST- DS ngày 14 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đậu Thị X; anh Nguyễn Trọng B (Chồng chị X);

Nơi cư trú: Khối Hoà Đ, Thị trấn Hoà B, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An;

- Bị đơn: Chị Đậu Thị H;

Nơi cư trú: Khối Hoà Đ, Thị trấn Hoà B, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Đậu Thị H phải có nghĩa vụ trả nợ cho chị Đậu Thị X và anh Nguyễn Trọng B tổng số tiền 164.680.000đ (*Một trăm sáu mươi tư triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng*) theo phân kỳ như sau: Mỗi tháng chị H phải có nghĩa vụ trả cho chị X và anh B tối thiểu là 7.000.000đ (*Bảy triệu đồng*) vào ngày cuối tháng, thời điểm trả bắt đầu từ tháng 02 năm 2019 dương lịch cho đến khi hết tổng số tiền nợ nói trên.

- Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 chỉ H phải chịu 4.117.000đ (*Bốn triệu một trăm mười bảy nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho anh Nguyễn Trọng B số tiền tạm ứng án phí đã nộp 4.117.000đ (*Bốn triệu một trăm mười bảy nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000418 ngày 14/12/2018 có tại Chi cục Thi Hành án dân sự huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS H.Tương Dương;
- Chi cục THADS Tương Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Văn Lam